TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 05 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 471/2025/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Đ**

  Địa chỉ: Số B đường N, Phường C, Thành phố Hà Nội.

  Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Phương K (văn bản ủy quyền ngày 14-8-2024).

- *Bị đơn:* Ông **Dương Văn T**, sinh năm 1985

  Bà **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1985

  Cùng địa chỉ: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

  Ông **Huỳnh Văn M**, sinh năm 1953

  Bà **Trần Thị T1**, sinh năm 1956

  Bà **Huỳnh Thị D**, sinh năm 1977

  Bà **Thái Thị P**, sinh năm 1995

  Cùng địa chỉ: Khu V T, phường T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Dương Văn T và bà Huỳnh Thị C thống nhất trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ số nợ gốc, lãi tính đến ngày 25-02-2026 là 501.439.417 đồng (trong đó: nợ gốc 366.800.000 đồng, nợ lãi 134.395.222 đồng và khoản vay thẻ tín dụng 244.195 đồng).

- Thời gian và cách trả: Hai bên thống nhất ông Dương Văn T và bà Huỳnh Thị C sẽ trả cho Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số tiền gốc và lãi 501.439.417 đồng (Năm trăm lẻ một triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm mười bảy đồng) trong thời gian 02 tháng (kể từ ngày 25-02-2026 đến ngày 25-4-2026). Nếu hết ngày 25-4-2026 ông Dương Văn T và bà Huỳnh Thị C không trả được số nợ trên hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng TMCP Đ thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 454, tờ bản đồ số 4, diện tích 307,8m^2 (đất ở + đất trồng cây lâu năm) tọa lạc tại khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 459625, số vào sổ cấp GCN: CS03604 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày 31-12-2019 cho ông Huỳnh Văn M theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 657/2020/HĐBĐ/PVB-PGDTLI ngày 21-9-2020.

+ Nhà ở riêng lẻ gắn liền với thửa đất số 454, tờ bản đồ số 4, diện tích 307,8m^2 (đất ở + đất trồng cây lâu năm) tọa lạc tại khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 91/CN.CQ.UBH.2003 do Ủy ban nhân dân huyện T, thành phố Cần Thơ cấp ngày 31-12-2003 cho ông Huỳnh Văn M và bà Trần Thị T1 theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 662/2020/HĐBĐ/PVB-PGDTLI ngày 22-9-2020.

- Kể từ ngày 26-02-2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng), ông Dương Văn T và bà Huỳnh Thị C phải chịu; Ngân hàng TMCP Đ đã nộp xong nên ông Dương Văn T và bà Huỳnh Thị C có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Dương Văn T và bà Huỳnh Thị C phải chịu theo quy định pháp luật là 12.028.788 đồng (Mười hai triệu không trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng).

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ được nhận lại 11.447.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006018 ngày 09-4-2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Cần Thơ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1- Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng